

Số: /BC-STNMT

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định giải quyết thủ tục hành chính hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt tại công trình hệ thống cấp nước thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt tại công trình hệ thống cấp nước thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi là công trình) của Công ty Cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn (sau đây gọi tắt là Công ty), nộp trực tuyến ngày 02/01/2024, thời gian hạn trả kết quả ngày 21/02/2024.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra thực địa ngày 18/01/2024 và kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt tại công trình hệ thống cấp nước thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn của Công ty Cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh như sau:

I. TÓM TẮT NỘI DUNG CHÍNH CỦA HỒ SƠ

1. Tên Công trình: Hệ thống cấp nước thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Sản xuất và phân phối nước cho các mục đích (cấp nước sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ).

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: nước mặt sông Kỳ Cùng.

4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước:

- Thôn Pò Háng, xã Bính Xá, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Tọa độ vị trí lấy nước (Theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 107°15', múi chiếu 3°): X (m) = 2395.758; Y (m) = 489.580.

5. Chế độ khai thác: 24 giờ/ngày; 365 ngày/năm.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: 2.000 m³/ngày đêm.

- Cấp nước cho sinh hoạt (59,5%): 1.190 m³/ngày đêm.

- Cấp nước cho giáo dục, y tế, quốc phòng (14,3%): 286 m³/ngày đêm.

- Cấp nước cho hành chính, sự nghiệp (5,2%): 104 m³/ngày đêm.

- Cấp nước cho sản xuất (2,5%): 50 m³/ngày đêm).

- Cấp nước cho kinh doanh dịch vụ (18,5%): 370 m³/ngày đêm.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: nước được bơm từ sông Kỳ Cùng đưa về trạm xử lý, sau đó được phân phối dẫn vào đường ống cấp nước.

8. Thời gian đề nghị cấp phép: 05 năm.

II. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH HỒ SƠ

Công trình hệ thống cấp nước thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 02/GP-UBND ngày 07/01/2019 cho Công ty Cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn, với lưu lượng khai thác 600 m³/ngày đêm, thời hạn của giấy phép 05 năm và có hiệu lực kể từ ngày ký (ngày 07/01/2019), như vậy ngày hết hiệu lực của giấy phép là hết ngày 06/01/2024 và phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước mặt tại Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 (Công ty đã thực hiện nộp tiền cấp quyền khai thác nước theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 23/01/2019, đến hết ngày 06/01/2024).

Do nhu cầu khai thác lớn nhất trong thời kỳ xin cấp phép mới (05 năm: từ 07/01/2024 (thời hạn Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 02/GP-UBND ngày 07/01/2019 hết hiệu lực) đến hết 06/01/2029)), quy mô khai thác nước lớn nhất của công trình tăng lên là 2.000 m³/ngày đêm (tăng từ 600 m³/ngày đêm theo Giấy phép số 02/GP-UBND ngày 07/01/2019 lên 2.000 m³/ngày đêm; vượt quá 25% quy định trong giấy phép đã được cấp). Như vậy, theo quy định tại điểm b¹ khoản 3 Điều 22 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Tài nguyên nước, công trình hệ thống cấp nước thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn thuộc trường hợp phải lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mới.

1. Về thành phần hồ sơ

Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt tại công trình hệ thống cấp nước thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn do Công ty

¹³. Các nội dung trong giấy phép không được điều chỉnh:

.....

b) Lượng nước khai thác, sử dụng vượt quá 25% quy định trong giấy phép đã được cấp.

Trường hợp cần điều chỉnh nội dung quy định tại khoản này, chủ giấy phép phải lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép mới.

cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn đã đầy đủ theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP, bao gồm: (1) Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt; (2) Báo cáo hiện trạng khai thác, sử dụng nước; (3) Kết quả phân tích chất lượng nguồn nước không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ (Phiếu kết quả thử nghiệm nước mặt ngày 05/12/2023); (4) Sơ đồ vị trí công trình khai thác nước.

2. Về điều kiện cấp phép

- Về thực hiện việc thông báo, lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân có liên quan: Theo quy định tại điểm b² khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP, công trình không thuộc đối tượng phải lấy ý kiến. Lý do: Công trình hệ thống cấp nước thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn, với lưu lượng khai thác lớn nhất là 2.000 m³/ngày đêm, tương đương 0,0231 m³/s, nhỏ hơn 10 m³/s.

- Về báo cáo hiện trạng khai thác, sử dụng nước: Phù hợp với Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 28/9/2029 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình hệ thống cấp nước thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập (Quy mô đầu tư: Xây dựng hệ thống xử lý nước cấp cho sinh hoạt, công suất thiết kế 2.400 m³/ngày đêm); Quyết định số 1380/QĐ-UBND ngày 10/8/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn về phê duyệt quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Về đơn vị lập báo cáo hiện trạng khai thác, sử dụng nước (Công ty Cổ phần tư vấn môi trường và chuyển giao công nghệ Lạng Sơn) có đủ điều kiện năng lực theo quy định tại Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 và Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ.

- Về thông tin, số liệu sử dụng để lập báo cáo hiện trạng khai thác, sử dụng nước: Các căn cứ văn bản quy phạm pháp luật, các tài liệu phục vụ việc lập báo cáo cơ bản đầy đủ, rõ ràng.

3. Về nội dung báo cáo

Cấu trúc và nội dung báo cáo hiện trạng khai thác, sử dụng nước mặt đã lập đúng, đầy đủ theo mẫu số 30 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 02/2023/NĐ-CP.

4. Về kết quả phân tích chất lượng nước cho mục đích sử dụng

Kết quả phân tích các chỉ tiêu cơ bản đều nằm trong giới hạn cho phép theo mức A, QCVN 08:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt (*Mức A: Chất lượng nước tốt. Hệ sinh thái trong môi trường nước có hàm lượng oxy hòa tan (DO) cao. Nước có thể được sử dụng cho mục*

² 1. Các dự án có xây dựng công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước phải lấy ý kiến bao gồm:

a) Hồ chứa, đập dâng xây dựng trên sông, suối thuộc trường hợp phải xin phép;

b) Công trình khai thác, sử dụng nước mặt không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này với lưu lượng từ 10 m³/giây trở lên;...

đích cấp nước sinh hoạt, bơi lội, vui chơi dưới nước sau khi áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp).

5. Về thời hạn Giấy phép và ngày bắt đầu Giấy phép có hiệu lực

- Thời hạn của giấy phép: Công ty Cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn đề nghị thời hạn giấy phép khai thác là 05 năm là phù hợp với quy định tại điểm a³ khoản 1 Điều 21 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP.

- Ngày giấy phép có hiệu lực: Theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP, "3. Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép của tổ chức, cá nhân nộp trước ngày giấy phép đã được cấp trước đó hết hiệu lực thì thời điểm hiệu lực ghi trong giấy phép được tính nối tiếp với thời điểm hết hiệu lực của giấy phép đã được cấp trước đó". Do công trình hệ thống cấp nước thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 02/GP-UBND ngày 07/01/2019 (thời hạn của giấy phép 05 năm, có hiệu lực đến hết ngày 06/01/2024) và Công ty đã nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác nước mới tại Công trình vào ngày 02/01/2024. Như vậy, ngày có hiệu lực của giấy phép mới được tính từ ngày **07/01/2024** và thời hạn giấy phép 05 năm (từ ngày 07/01/2024 đến hết ngày 06/01/2029). Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tổ chức thẩm định tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của công trình theo ngày có hiệu lực của giấy phép mới và thời hạn của giấy phép theo quy định (thời gian tính tiền cấp quyền khai thác nước tại công trình 05 năm: từ ngày 07/01/2024 đến hết ngày 06/01/2029).

III. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt tại công trình hệ thống cấp nước thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn do Công ty Cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn lập đủ điều kiện cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt theo quy định.

2. Kiến nghị

Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho Công ty Cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn như sau:

2.1. Cho phép cho Công ty Cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn (*Địa chỉ: số 14/10 đường Lê Đại Hành, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn*) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

a) Tên công trình: hệ thống cấp nước thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

b) Mục đích khai thác, sử dụng nước: sản xuất và phân phối nước cho các mục đích (cấp nước sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ).

³1. Thời hạn của giấy phép tài nguyên nước được quy định như sau:

a) Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển có thời hạn tối đa là 15 năm, tối thiểu là 05 năm và được xem xét gia hạn nhiều lần, mỗi lần gia hạn tối thiểu là 03 năm, tối đa là 10 năm;

c) Nguồn nước khai thác, sử dụng: nước mặt sông Kỳ Cùng.

d) Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước:

- Thôn Pò Háng, xã Bình Xá, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Tọa độ vị trí lấy nước (Theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$, múi chiếu 3°): X (m) = 2395.758; Y (m) = 489.580.

đ) Chế độ khai thác: 24 giờ/ngày; 365 ngày/năm.

e) Lượng nước khai thác, sử dụng: 2.000 m³/ngày đêm.

- Cấp nước cho sinh hoạt, giáo dục, y tế, quốc phòng: 1.476 m³/ngày đêm (trong đó: cấp nước cho sinh hoạt: 1.190 m³/ngày đêm; cấp nước cho giáo dục, y tế, quốc phòng: 286 m³/ngày đêm).

- Cấp nước cho sản xuất phi nông nghiệp: 154 m³/ngày đêm (trong đó: cấp nước cho hành chính, sự nghiệp: 104 m³/ngày đêm; cấp nước cho sản xuất: 50 m³/ngày đêm).

- Cấp nước cho kinh doanh dịch vụ (18,5%): 370 m³/ngày đêm.

f) Phương thức khai thác, sử dụng: nước được bơm từ sông Kỳ Cùng đưa về trạm xử lý, sau đó được phân phối dẫn vào đường ống cấp nước.

g) Thời hạn giấy phép: 05 năm.

2.2. Các yêu cầu đối với Công ty Cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn

- Thực hiện đúng các nội dung quy định Giấy phép; nếu có thay đổi nội dung quy định Giấy phép này phải được UBND tỉnh đồng ý bằng văn bản; chấp hành các quy định của Pháp luật tài nguyên nước và pháp luật liên quan.

- Thực hiện giám sát hoạt động khai thác nước mặt theo quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

- Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định về xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.

- Phòng chống, đảm bảo không gây ô nhiễm và cạn kiệt nguồn nước.

- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân hiện đang khai thác, sử dụng cùng nguồn nước.

- Thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm về hoạt động khai thác, sử dụng nước gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn) theo quy định.

- Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và sự ổn định của công trình, Công ty Cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn có trách nhiệm báo cáo kịp thời cho cơ quan cấp phép và các cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý.

- Cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

- Thực hiện nghĩa vụ tài chính trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

2.3. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào cơ sở dữ liệu thông tin giấy phép tài nguyên dùng chung của trung ương và địa phương; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước mặt của công trình này.

(Có dự thảo Giấy phép kèm theo).

Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn;
- UBND huyện Đình Lập;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty Cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn;
- Văn phòng đăng ký đất đai (cập nhật dữ liệu số);
- Cán bộ đầu mối theo dõi;
- Lưu: VT, NKS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Trục